

Số: 151/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Quan Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị B và anh Quan Văn T (Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 14/10/2014 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang – nay là UBND xã T, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị Bàn L người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Quan Thị Bảo H, sinh ngày 15/01/2015; anh Quan Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

chung tên Quan Hán K, sinh ngày 04/01/2017. Chị B và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Hà Thị B và anh Quan Văn T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Hà Thị B và anh Quan Văn T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Hà Thị B và anh Quan Văn T do thuộc trường hợp dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Tân An, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú